

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **73/2022/HSST**.

Ngày: 25/5/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư;

Ông Nguyễn Văn Bảng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang** tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trí – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại: Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và Điểm cầu thành phần Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm 1985; nơi đăng ký HKTT: Tổ 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Cao Thị N, sinh năm 1944 (đã chết); vợ: Không có; con: Không có; tiền sự: Không có; tiền án: Không có; nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 18 ngày 30/3/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 15/2/2012 bị UBND huyện Hiệp Hòa quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 12 tháng; Ngày 29/5/2013 bị UBND huyện Hiệp Hòa quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; địa chỉ: SN 04, đường T, phường L, thành phố B (vắng mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến: Anh Ngô Ngọc L, sinh năm 1988; địa chỉ: Số nhà 17, đường Đ, phường L, thành phố B (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Q là người nghiện ma túy. Hàng ngày, bị cáo ngủ tại trước cửa kho thu mua phế liệu thuộc ngõ 26, đường Cô Bắc, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang. Khoảng 09 giờ ngày 25/01/2022, bị cáo đi bộ đến đến nhà một người phụ nữ tên là Hạnh ở trong ngõ khu vực ngã ba Dân Chủ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang mục đích mua ma túy. Bị cáo chỉ biết người phụ nữ tên là Hạnh do những người nghiện ma túy nói, bản thân bị cáo không biết mặt và không biết địa chỉ cụ thể. Khi đến nơi, bị cáo đưa 500.000 đồng qua lỗ cửa của ngôi nhà đó thì được người phụ nữ đưa cho 05 gói ma túy heroin. Bị cáo đem 05 gói ma túy mua được đem về chỗ ở chia nhỏ thành 07 gói mục đích vừa để sử dụng, vừa để bán. Bị cáo bán lại cho người khác với giá 150.000 đồng/01 gói ma túy. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày có một người đàn ông (bị cáo không quen biết) điện thoại cho bị cáo hỏi mua 05 gói ma túy với giá 750.000 đồng. Bị cáo hẹn người đàn ông này ra khu vực ngách 05, ngõ 23, đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang để mua bán ma túy. Khi bị cáo đem ma túy đến địa điểm trên nhưng chưa kịp bán thì bị Công an thành phố Bắc Giang phát hiện, lập biên bản bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đựng 05 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy thu giữ trong lòng bàn tay phải của Quý đang cầm khi bị bắt. Số ma túy này được cho vào phong bì thư ký hiệu “QT1”, dán kín niêm phong tại chỗ.

- 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đựng 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy thu giữ tại túi áo khoác bên trái của bị cáo đang mặc khi bị bắt. Số ma túy này được cho vào phong bì thư ký hiệu “QT2”, dán kín niêm phong tại chỗ.

- Thu trên người Nguyễn Hữu Q 01 điện thoại di động Masstel số Imei1: 891099, số Imei2: 891101 đã qua sử dụng; 04 mảnh giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và số tiền 420.000 đồng (bút lục 15A-18).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu Q tại cửa kho thu mua phế liệu thuộc ngõ 26, đường Cô Bắc, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang đã thu giữ:

- 01 gói giấy màu trắng bên trong đựng 01 mảnh viên nén màu hồng đỏ, nghi là ma túy, thu giữ trong 01 túi nilong màu trắng có quai xách, được để trên chiếu ngủ của Nguyễn Hữu Q. Tất cả được cho vào phong bì thư ký hiệu “KX1”, dán kín niêm phong tại chỗ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 869318049813179, số Imei2: 869318049813161 có màn hình bị rạn nứt (bút lục 21-23).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số vật chứng là ma túy đã thu giữ. Bản kết luận giám định số 208/KL-KTHS ngày 27/1/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì ký hiệu (QT1), đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng (tất cả đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng) **đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,418 gam, loại Heroin.**

- Trong 01 (một) phong bì ký hiệu (QT2), đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng (tất cả đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng) **đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,121 gam, loại Heroin.**

- Trong 01 (một) phong bì ký hiệu (KX1), đã được niêm phong gửi giám định: 01 (một) mảnh viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng) **là ma túy, có khối lượng 0,042 gam, loại Methamphetamine.**

Tại bản Cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 26/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Q về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu Q khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy. Buổi sáng ngày 25/01/2022, bị cáo đi bộ đến nhà một người phụ nữ tên là Hạnh ở trong ngõ khu vực ngã ba Dân Chủ, phường Lê Lợi mục đích mua ma túy. Khi đến nơi, bị cáo đưa 500.000 đồng qua lỗ cửa của ngôi nhà đó thì được người phụ nữ đưa cho 05 gói ma túy heroin. Bị cáo đem 05 gói ma túy mua được đem về chỗ ở chia nhỏ thành 07 gói mục đích vừa để sử dụng, vừa để bán. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày có một người đàn ông điện thoại cho bị cáo hỏi mua 05 gói ma túy với giá 750.000 đồng. Bị cáo hẹn người đàn ông này ra khu vực ngách 05, ngõ 23, đường Á Lữ, phường Trần Phú để mua bán ma túy. Khi bị cáo đem ma túy đến địa điểm trên nhưng chưa kịp bán thì bị Công an thành phố Bắc Giang phát hiện, bắt giữ bị cáo. Khi bị bắt, bị cáo bị thu giữ tài sản là 01 điện thoại di động Masstel, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 420.000 đồng. Nay, bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H có lời khai xác định: Bà không quen biết người nào có tên Nguyễn Hữu Q, bà không bán ma túy cho bất kỳ người nào. Việc bị cáo Nguyễn Hữu Quý khai là mua ma túy của bà là hoàn toàn không đúng.

- Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã trích lời khai chứng kiến việc lực lượng Công an bắt và lập biên bản người có hành vi phạm tội là Nguyễn Hữu Q.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/01/2022).

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 04 mảnh giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 túi nilon có quai xách.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel số Imei1: 891099, số Imei2: 891101 đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 869318049813179, số Imei2: 869318049813161 có màn hình bị rạn nứt và 420.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hồng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phân tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà, biên bản khám xét, bản kết luận giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, cũng như tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định: Buổi sáng ngày 25/01/2022, Nguyễn Hữu Q mua 05 gói ma túy heroin hết số tiền 500.000 đồng. Bị cáo đem về chia nhỏ thành 07 gói mục đích vừa để sử dụng, vừa để bán. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày, bị cáo đem số ma túy trên đi đến khu vực

ngách 05, ngõ 23, đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang mục đích bán cho một người đàn ông không quen biết đã đặt mua 05 gói ma túy với giá 750.000 đồng trước đó. Khi bị cáo đem ma túy đến địa điểm trên nhưng chưa kịp bán thì bị Công an thành phố Bắc Giang phát hiện bắt quả tang và thu giữ 07 gói ma túy có tổng khối lượng 0,539 gam, loại Heroin. Ngoài ra, Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Quý có thu giữ 01 mảnh viên ma túy có khối lượng 0,042 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Nguyễn Hữu Q phạm tội : “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, quy định: “*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 7 năm*”.

Do đó, Cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 26/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu Q là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy: Cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, để giáo dục các bị cáo, theo Điều 38 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy có mục đích thu lời bất chính, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Bị cáo khai sau khi được người đàn ông không quen biết gọi điện thoại hỏi mua ma túy thì bị cáo hẹn người đàn ông này đến khu vực ngách 05, ngõ 23, đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang để mua bán ma túy. Sau đó, bị cáo đã xóa tất cả cuộc gọi. Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại đã thu giữ của bị cáo thấy không còn lưu các cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn; không phát hiện nội dung liên quan hành vi phạm tội. Bị cáo không nhớ được số điện thoại của người đàn ông này. Do vậy Cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông gọi điện thoại cho Quý hỏi mua ma túy, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang: Theo bị cáo khai mua của một người phụ nữ tên là Hạnh ở trong ngõ khu vực ngã ba Dân Chủ, phường Lê

Lợi, thành phố Bắc Giang nhưng bị cáo chưa từng nhìn thấy mặt người phụ nữ này. Cơ quan điều tra đã xác minh xác định có Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 trú tại số nhà 04, ngõ 19 đường Thánh Thiên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang. Bà Hạnh khai không quen biết và không bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không làm rõ được người bán ma túy cho bị cáo, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Về nguồn gốc mảnh viên nén màu hồng đỏ (có khối lượng 0,042 gam, loại Methamphetamine) thu giữ khi khám xét tại nơi bị cáo ở. Theo bị cáo khai được một người bạn nghiện ma túy không quen biết cho từ lâu để sử dụng. Bị cáo không biết tên, địa chỉ người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không xác định được, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,042 gam, loại Methamphetamine và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Trưởng Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 04 mảnh giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 túi nilon có quai xách.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel số Imei1: 891099, số Imei2: 891101 đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 869318049813179, số Imei2: 869318049813161 có màn hình bị rạn nứt và 420.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

\Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Hữu Q **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 01 năm 2022.

Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 04 mảnh giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 túi nilon có quai xách.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel số Imei1: 891099, số Imei2: 891101 đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei1: 869318049813179, số Imei2: 869318049813161 có màn hình bị rạn nứt và 420.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Hữu Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tp Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Trần Kiên

